

# QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH CHO TRẺ MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

THE MANAGEMENT ACTIVITIES OF DISEASE PREVENTION FOR PRESCHOOL CHILDREN  
IN BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE

LÊ THỊ PHƯƠNG HUỲNH

Trường Đại học Thủ Dầu Một, Bình Dương, lethiphuonghuynh@gmail.com

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 09/9/2019 Ngày nhận lại: 10/9/2019 Duyệt đăng: 26/11/2019 Mã số: TCKH-S03T09-B22-2019 ISSN: 2354 – 0788</p> <p><b>Từ khóa:</b> phòng chống, dịch bệnh, quản lý trường mầm non.</p> <p><b>Key words:</b> prevention, epidemic, preschool management.</p>	<p>Chăm sóc sức khỏe ban đầu đạt hiệu quả là mục tiêu quan trọng trong công tác giáo dục toàn diện cho trẻ trong trường mầm non. Để trẻ có sức khỏe vui chơi và học tập, trường mầm non cần tích cực quan tâm, chăm sóc và có những biện pháp phòng chống dịch bệnh để bảo vệ sức khỏe cho trẻ. Bài viết dưới đây trình bày thực trạng quản lý hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.</p> <p><b>ABSTRACTS</b></p> <p>Effective primary health care is an important objective of the comprehensive education for preschool children. In order for children to have good health to play and learn, preschools need to pay attention to the care and hygiene measures to prevent diseases for children. This article presents the current situation of disease prevention and management activities of disease prevention for preschool children in Ben Cat town, Binh Duong province.</p>

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Như chúng ta đã biết, sức khỏe là vốn quý của con người, là điều kiện không thể thiếu để giúp cơ thể khỏe mạnh và phát triển tốt, từ đó, việc chăm sóc sức khỏe toàn diện cho trẻ là vấn đề cấp thiết hiện nay. Chăm sóc sức khỏe ban đầu đạt hiệu quả là mục tiêu quan trọng trong công tác giáo dục toàn diện cho trẻ trong trường mầm non. Sức khỏe có vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển toàn diện cho trẻ (Cục Y tế dự phòng, 2017). Để trẻ có sức khỏe vui chơi và học tập, trường mầm non cần tích cực quan tâm, chăm sóc và có những biện pháp

vệ sinh phòng ngừa dịch bệnh để bảo vệ sức khỏe cho trẻ. Tổ chức tốt hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ tại trường mầm non sẽ giảm những dịch bệnh, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại các trường Mầm non (Phạm Thị Nhuận, 2014). Nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương có ý nghĩa khoa học và thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non.

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Để phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, người nghiên cứu sử dụng phương pháp trung cầu ý kiến bằng bảng hỏi là phương pháp chủ đạo và phương pháp hỗ trợ là phỏng vấn sâu. Mẫu khảo sát gồm 154 giáo viên, 46 cán bộ quản lý và 100 cha mẹ học sinh tại 9 trường

mầm non trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Kết quả khảo sát thực trạng với 5 mức độ được quy ước theo thang định khoảng ứng với điểm 1- 5: 1,0 – 1,8: *Kém*; 1,81 – 2,6: *Yếu*; 2,61 – 3,40: *Trung bình*; 3,41 – 4,2: *Khá*; 4,21- 5,0: *Tốt*. Kết quả cụ thể như sau:

### 2.1. Xây dựng kế hoạch hoạt động phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non

**Bảng 1.** Thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non

TT	Xây dựng kế hoạch	ĐTB	ĐLC	XL	XH
1	Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế – vệ sinh trường học	3.59	0.612	4	Khá
2	Kế hoạch bổ sung, trang thiết bị y tế, cơ sở thuốc thiết yếu và dự trữ hoá chất dung dịch phòng chống dịch bệnh	1.72	0.588	1	Kém
3	Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh chung	3.54	0.850	4	Khá
4	Kế hoạch kiểm tra, rà soát loại bỏ, bổ sung đồ dùng, dụng cụ học tập, đồ chơi ngoài trời ở các khu lớp	3.78	0.786	4	Khá
5	Kế hoạch bổ sung các mục, đầu số, hồ sơ theo dõi sức khoẻ trẻ, cài đặt phần mềm quản lý sức khoẻ	3.60	0.919	4	Khá
6	Kế hoạch bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ giáo viên, nhân viên biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa	1.90	0.602	2	Yếu
7	Kế hoạch tuyên truyền biện pháp phòng chống dịch bệnh, và các bệnh thường mắc ở trẻ nhỏ: theo mùa, theo lứa tuổi hàng tháng	3.40	0.924	4	Khá
8	Kế hoạch chuẩn bị báo cáo, báo cáo chính xác đúng tiến độ; kế hoạch lưu trữ hồ sơ, phần mềm, sổ sách theo dõi sức khoẻ trẻ	2.67	0.822	3	Trung bình
9	Kế hoạch tăng cường kiểm tra vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và việc lưu mẫu nghiệm thức ăn hàng ngày của các bếp ăn	3.80	0.802	4	Khá

Kết quả thống kê từ bảng 1 cho thấy, việc “Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế – vệ sinh trường học” có điểm trung bình (ĐTB) 3.59 điểm, đạt mức 4, mức độ khá trong thang đo. Độ lệch chuẩn = 0.612, thể hiện sự đồng nhất trong đánh giá của các đối tượng tham gia khảo sát. Phỏng vấn một số cán bộ quản lý trong các trường mầm non trên địa bàn thị xã Bến Cát, các ý kiến đều cho rằng “để thực hiện công tác chăm sóc, đảm bảo vệ sinh an toàn cho trẻ, nhà trường cần thường xuyên phối hợp với các bộ phận để thu thập đầy đủ những thông tin về những cách

thức sử dụng, đảm bảo vệ sinh cho trang thiết bị, đồ dùng để tiến hành xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể”.

Kết quả khảo sát các vấn đề khác như : “Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh chung; kế hoạch kiểm tra, rà soát loại bỏ, bổ sung đồ dùng, dụng cụ học tập, đồ chơi ngoài trời ở các khu lớp; kế hoạch bổ sung các mục, đầu số, hồ sơ theo dõi sức khoẻ trẻ, cài đặt phần mềm quản lý sức khoẻ; kế hoạch tuyên truyền biện pháp phòng chống dịch bệnh, và các bệnh thường mắc ở trẻ nhỏ” và “kế hoạch tăng cường

kiểm tra vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và việc lưu mẫu nghiệm thức ăn hàng ngày của các bếp” có ĐTB cũng ở mức độ 4, mức độ khá về kết quả thực hiện. Như vậy, các trường mầm non được khảo sát đều đã xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh, sử dụng công nghệ hỗ trợ công tác quản lý, theo dõi dịch bệnh tại trường và kế hoạch kiểm tra đánh giá nhằm đảm bảo an toàn trong phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non.

Tuy nhiên, một số các nội dung khác như: “kế hoạch bổ sung, trang thiết bị y tế, cơ sở thuốc thiết yếu và dự trữ hoá chất dung dịch phòng chống dịch bệnh” và “kế hoạch bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ giáo viên, nhân viên các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa” chưa được đánh giá cao, ĐTB từ 1.72 điểm đến 1.90 điểm, độ lệch chuẩn 0.5 và 0.6 thể hiện sự đồng

nhất cao trong quan điểm đánh giá ở mức yếu, kém về kết quả thực hiện. Kết quả phỏng vấn sâu một số giáo viên và cán bộ quản lý cho thấy các trường có khó khăn về tài chính, thiếu kinh phí tổ chức các lớp bồi dưỡng phòng chống dịch bệnh cho đội ngũ.

Như vậy, các trường mầm non trên địa bàn thị xã Bến Cát đã thực hiện thường xuyên kế hoạch hoạt động phòng tránh dịch bệnh cho trẻ. Tuy nhiên, một số vấn đề khác như: “Kế hoạch bổ sung, trang thiết bị y tế, cơ sở thuốc thiết yếu và dự trữ hóa chất; Kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý nâng cao khả năng phòng chống bệnh theo mùa” chưa hiệu quả.

## 2.2. Thực trạng tổ chức hoạt động phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non

**Bảng 2.** Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non

TT	Tổ chức thực hiện	ĐTB	ĐLC	XL	XH
1	Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và phân công trách nhiệm công việc cụ thể cho các thành viên trong Ban chỉ đạo y tế trường học việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh theo từng năm.	3.27	1.00	3	Trung bình
2	Tuyên truyền giáo dục cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ và cha mẹ trẻ biết về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.	3.83	0.744	4	Khá
3	Phải vệ sinh trường lớp hàng ngày và phối hợp với Trạm Y tế xã phun xịt thuốc khử trùng khuôn viên trường thường xuyên để phòng các bệnh truyền nhiễm.	3.70	0.892	4	Khá
4	Thường xuyên cập nhật tình hình học sinh nghỉ học do mắc các bệnh truyền nhiễm và báo ngay cho Phòng Giáo dục và Đào tạo, trạm Y tế xã khi thấy xuất hiện các ca bệnh trong nhà trường.	1.74	0.562	1	Kém
5	Giáo viên chủ nhiệm tăng cường các biện pháp quản lý trẻ, thông báo kịp thời cho cha mẹ trẻ các trường hợp trẻ có dấu hiệu mắc bệnh.	3.55	0.878	4	Khá
6	Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kịp thời khi phát hiện trẻ có các dấu hiệu mắc bệnh về Y tế địa phương; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Y tế dự phòng xử lý kịp thời không để lây lan trong trường học	1.69	0.654	1	Kém

Kết quả thống kê từ bảng 2 cho thấy, việc tổ chức thực hiện kế hoạch của Hiệu trưởng đã

mang lại hiệu quả. Cụ thể như: “Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và phân công trách nhiệm công

việc cụ thể cho các thành viên trong Ban chỉ đạo y tế trường học việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh theo từng năm; Tuyên truyền giáo dục cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ và cha mẹ trẻ biết về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; Phải vệ sinh trường lớp hàng ngày và phối hợp với Trạm Y tế xã phun xịt thuốc khử trùng khuôn viên trường thường xuyên để phòng các bệnh truyền nhiễm; Giáo viên chủ nhiệm tăng cường các biện pháp quản lý trẻ, thông báo kịp thời cho cha mẹ trẻ các trường hợp trẻ có dấu hiệu mắc bệnh” đều đạt ĐTB từ 3.27 điểm đến 3.83 điểm, ở mức độ 3 và 4. Riêng nội dung “Công tác tổ chức phân công nhiệm vụ cho các cá nhân trong Ban chỉ đạo Y tế trường học thực hiện phòng chống dịch bệnh” có ĐTB thấp, ứng với mức 3, mức độ trung bình. Độ lệch chuẩn thấp thể hiện sự đồng nhất trong đánh giá giữa các đối tượng tham gia khảo sát. Như vậy, trong công tác tổ chức, Hiệu trưởng đã thực hiện khá hiệu quả việc tuyên truyền giáo dục cho tất cả cá nhân, bộ phận liên quan trong công tác phòng chống dịch bệnh.

Kết quả khảo sát từ bảng trên cũng cho thấy một số các nội dung như: “Thường xuyên cập

nhật tình hình học sinh nghỉ học do mắc các bệnh truyền nhiễm và báo ngay cho Phòng Giáo dục và Đào tạo, trạm Y tế xã khi thấy xuất hiện các ca bệnh trong nhà trường; Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kịp thời khi phát hiện trẻ có các dấu hiệu mắc bệnh về Y tế địa phương; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Y tế dự phòng xử lý kịp thời không để lây lan trong trường học” có ĐTB ở mức 1, mức độ kém. Kết quả phỏng vấn sâu một số cán bộ quản lý ở những nội dung này cho rằng tuy nhà trường đã triển khai kế hoạch theo dõi và phát hiện bệnh của trẻ trong lớp, lý do trẻ nghỉ học đến các cá nhân phụ trách lớp, các bộ phận đã cập nhật tốt thông tin về trường hợp bệnh của trẻ, nhưng để báo cáo kịp thời đến các cơ quan, hữu quan, phòng Y tế trong khu vực còn nhiều khó khăn trong quá trình phối hợp chia sẻ thông tin. Như vậy, việc tổ chức thực hiện hoạt động phòng bệnh cho trẻ đã thực hiện khá tốt việc phân nhiệm, theo dõi và phương án xử lý trong nhà trường. Tuy nhiên, công tác phối hợp giữa các lực lượng để chia sẻ thông tin, chưa đồng bộ và chưa hiệu quả.

### **2.3. Thực trạng chỉ đạo hoạt động phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non**

**Bảng 3.** Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non

TT	Chỉ đạo thực hiện	ĐTB	ĐLC	XL	XH
1	Ban giám hiệu luôn quan tâm chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh	3.61	0.934	4	Khá
2	Đôn đốc các lớp, các bộ phận trong trường thực hiện tốt kế hoạch	3.76	0.840	4	Khá
3	Phối kết hợp chặt chẽ giữa các bộ phận và các lớp, giữa nhà trường với phụ huynh và các cơ quan hữu quan	1.72	0.461	1	Kém
4	Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc trẻ, phòng chống dịch bệnh của trường đầy đủ, đúng tiêu chuẩn quy định của ngành	3.73	0.775	4	Khá
5	Khích lệ, khen thưởng giáo viên, nhân viên nghiêm túc chấp hành quy chế, quy định của ngành về nuôi dưỡng trẻ và phòng chống dịch bệnh trong nhà trường	3.72	0.751	4	Khá
6	Động viên đội ngũ giáo viên tích cực trong công việc, yêu nghề, mến trẻ, tận tình chăm sóc nuôi dưỡng, dạy dỗ trẻ	3.62	0.900	4	Khá

Kết quả thống kê bảng 3 cho thấy nội dung “Ban giám hiệu luôn quan tâm chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh” có ĐTB cao với 3.61 điểm đạt mức 4, mức độ khá hiệu quả. Độ lệch chuẩn thấp thể hiện sự đồng nhất trong đánh giá của các đối tượng tham gia khảo sát. Như vậy, Ban Giám hiệu các nhà trường luôn quan tâm chỉ đạo chăm sóc và phòng bệnh cho trẻ. Bên cạnh đó, việc chỉ đạo một số nội dung như: “Đôn đốc các lớp, các bộ phận trong trường thực hiện tốt kế hoạch; Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc trẻ, phòng chống dịch bệnh của trường đầy đủ, đúng tiêu chuẩn quy định của ngành; Động viên đội ngũ giáo viên tích cực trong công việc, yêu nghề, mến trẻ, tận tình chăm sóc nuôi dưỡng, dạy dỗ trẻ” cũng mang lại kết quả khá. Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy các trường thường xuyên đôn đốc, cũng như khích lệ và động viên các bộ phận thực hiện hiện quả việc chấp hành các quy định, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Tuy nhiên, nội dung “Phối kết hợp chặt chẽ giữa các bộ phận và các lớp, giữa nhà trường với phụ

huynh học sinh và các cơ quan hữu quan” có ĐTB thấp, ở mức 1, mức kém trong thang đo kết quả thực hiện. Phỏng vấn sâu một số giáo viên về vấn đề này, phần lớn ý kiến cho rằng công tác phối hợp giữa các lực lượng chưa đồng nhất về phương án chăm sóc trẻ cũng như trong phòng bệnh. Cụ thể, như việc tiêm ngừa Sởi cho trẻ, có trẻ được tiêm và trẻ không được tiêm. Khi được hỏi nhiều cha mẹ học sinh cũng không biết là đã tiêm ngừa hay chưa. Đặc biệt, khi trẻ bị bệnh, nhiều cha mẹ học sinh vẫn đưa con đến trường. Trong thời gian tới để thực hiện tốt hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ, các trường cần phải quan tâm, nhất quán trong chỉ đạo các bộ phận. Đặc biệt, tổ chức phối hợp tốt giữa các lực lượng bên trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao kết quả chăm sóc và phòng chống bệnh hiệu quả cho trẻ.

#### **2.4. Thực trạng kiểm tra thực hiện kế hoạch hoạt động phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non**

**Bảng 4.** Thực trạng kiểm tra thực hiện kế hoạch hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non

TT	Kiểm tra	ĐTB	ĐLC	XL	XH
1	Theo dõi, xem xét, phát hiện, kiểm nghiệm quá trình diễn biến và kết quả của các hoạt động	3.79	0.824	4	Khá
2	Đánh giá kết quả các hoạt động giáo dục đó có phù hợp với mục tiêu, kế hoạch, quy chế đề ra hay không	3.72	0.719	4	Khá
3	Công tác kiểm tra phải được tiến hành từ đầu năm đến cuối năm học có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống đồng thời phải linh hoạt	3.60	0.757	4	Khá
4	Để thực hiện tốt kế hoạch trên, hiệu trưởng giao nhiệm vụ cho các thành viên quyết định thành lập ban kiểm tra phòng chống dịch bệnh của trường làm căn cứ thực hiện	1.73	0.607	1	Kém
5	Giáo viên chủ nhiệm tăng cường các biện pháp quản lý trẻ, thông báo kịp thời cho cha mẹ trẻ các trường hợp trẻ có dấu hiệu mắc bệnh	3.84	0.762	4	Khá
6	Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kịp thời khi phát hiện trẻ có các dấu hiệu mắc bệnh cho các cơ quan địa phương liên quan	1.80	0.578	2	Yếu

TT	Kiểm tra	ĐTB	ĐLC	XL	XH
7	Hàng quý nhà trường có kế hoạch kiểm tra, và kiểm tra đột xuất việc xây dựng và bảo vệ môi trường của các lớp	3.80	0.725	4	Khá
8	Hàng tháng nhà trường yêu cầu các tổ đưa vào kế hoạch triển khai giáo viên thực hiện	3.78	0.735	4	Khá

Kết quả phân tích cho thấy công tác kiểm tra đánh giá hoạt động phòng bệnh của Hiệu trưởng các trường được đánh giá cao trong một số nội dung như “Theo dõi, xem xét, phát hiện, kiểm nghiệm quá trình diễn biến và kết quả của các hoạt động; Đánh giá kết quả các hoạt động giáo dục đó có phù hợp với mục tiêu, kế hoạch, quy chế đề ra hay không; Công tác kiểm tra phải được tiến hành từ đầu năm đến cuối năm học có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống đồng thời phải linh hoạt; Hàng quý nhà trường có kế hoạch kiểm tra, và kiểm tra đột xuất việc xây dựng và bảo vệ môi trường của các lớp” có ĐTB dao động từ 3.6 điểm đến 3.84 điểm đạt mức 4, mức độ khá trong thực hiện kiểm tra đánh giá hoạt động. Như vậy, công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên, định kỳ, có mục đích, có kế hoạch và linh hoạt. Kịp thời phát hiện diễn biến bệnh của trẻ.

Một số nội dung khác như: “Hiệu trưởng giao nhiệm vụ cho các thành viên quyết định thành lập Ban kiểm tra phòng chống dịch bệnh của trường làm căn cứ thực hiện; Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kịp thời khi phát hiện trẻ có các dấu hiệu mắc bệnh cho các cơ quan địa phương liên quan” có ĐTB thấp, từ 1.73 điểm đến 1.80. Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy việc thành lập Ban phòng chống dịch bệnh cho trẻ, chế độ báo cáo dịch bệnh còn nhiều hạn chế chưa mang lại kết quả như mong đợi.

### **2.5. Đánh giá chung về công tác quản lý hoạt động phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non trên địa bàn thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương**

*Ưu điểm:* đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, cha mẹ học sinh luôn quan tâm đến hoạt động phòng chống dịch bệnh của nhà trường. Các

trường đều xây dựng kế hoạch thực hiện công tác Y tế - vệ sinh trường lớp, xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh chung, cũng như kế hoạch kiểm tra, bổ sung trang thiết bị theo dõi phòng chống dịch cho trẻ. Công tác tổ chức và chỉ đạo cũng mang lại hiệu quả khá cao trong đôn đốc, động viên các bộ phận giữ gìn vệ sinh, đảm bảo an toàn cho trẻ, thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non tại trường.

*Hạn chế:* Kế hoạch bổ sung, trang thiết bị y tế, cơ sở thuốc thiết yếu và dự trữ hoá chất dung dịch phòng chống dịch bệnh còn nhiều hạn chế. Các trường chưa thực hiện hiệu quả kế hoạch bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa. Đồng thời, các trường chưa thường xuyên cập nhật tình hình học sinh nghỉ học do mắc các bệnh truyền nhiễm và báo ngay cho Phòng Giáo dục và Đào tạo, trạm Y tế xã. Khi thấy xuất hiện các ca bệnh trong nhà trường chưa thực hiện nghiêm chế độ báo cáo kịp thời. Bên cạnh đó, trung tâm Y tế dự phòng chưa xử lý kịp thời và hiệu quả việc lây lan bệnh khi xảy ra trong trường học. Công tác chỉ đạo phối kết hợp chặt chẽ giữa các bộ phận trong trường, giữa nhà trường với cha mẹ học sinh học sinh và các cơ quan hữu quan chưa mang lại kết quả cao. Đặc biệt là công tác kiểm tra thực hiện kế hoạch, giao nhiệm vụ cũng như trong kiểm tra chế độ báo cáo kịp thời khi phát hiện trẻ có các dấu hiệu mắc bệnh cho các cơ quan địa phương liên quan còn nhiều hạn chế khi thực hiện.

### **3. KẾT LUẬN**

Sức khỏe là vốn quý của con người, là điều kiện không thể thiếu để giúp cơ thể khỏe mạnh và phát triển tốt. Từ đó cho thấy, việc chăm sóc sức khỏe toàn diện cho trẻ mầm non là vấn đề

cấp thiết quan trọng trong công tác quản trị trường học hiện nay. Thời gian qua, hoạt động phòng chống dịch bệnh cho trẻ tại các trường mầm non trên địa bàn thị xã Bến Cát, Bình Dương còn nhiều hạn chế trong công tác quản lý phòng chống dịch bệnh như đã phân tích ở trên. Để đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục và chăm sóc trẻ mầm non, chúng ta cần một số biện pháp như sau:

*Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý về mục tiêu phòng chống dịch bệnh cho trẻ ở trường mầm non:* Biện pháp này nhằm giúp đội ngũ nhận thức rõ ràng về tầm quan trọng phòng chống dịch bệnh trong các trường mầm non. Nâng cao ý thức trách nhiệm cá nhân trong phát hiện phòng chống dịch bệnh thường gặp ở trẻ trong nhà trường.

*Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế – vệ sinh trường học:* Biện pháp này nhằm giúp nhà trường xây dựng môi trường xanh, sạch, an toàn cho trẻ trong các hoạt động giáo dục, vui chơi, cũng như trong công tác chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ phù hợp đáp ứng yêu cầu trong phòng chống dịch bệnh.

*Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế nhằm đáp ứng tốt yêu cầu trong phòng*

*chống dịch bệnh cho trẻ ở trường mầm non:* Biện pháp này nhằm nâng cao khả năng phát hiện dịch bệnh ở trẻ, cách xử lý, cách ly bệnh. ....

*Phối hợp đồng bộ các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm phòng chống dịch bệnh cho trẻ ở trường mầm non:* Biện pháp này hướng đến việc thực hiện xây dựng môi trường giáo dục an toàn cho trẻ, đầy đủ về nhân sự và cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, thuốc, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc trẻ trong trường mầm non.

*Tăng cường công tác kiểm tra phòng chống dịch bệnh cho trẻ ở trường mầm non:* Công tác kiểm tra phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong nhà trường là nhiệm vụ quan trọng trong việc thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh cho trẻ. Kiểm tra sẽ giúp nhà trường xác định chính xác về chất lượng trong phòng chống dịch bệnh, phát huy tính tích cực thi đua, đoàn kết giữa các lực lượng nhà trường, năng lực của từng cá nhân, bộ phận phụ trách y tế, phòng chống dịch bệnh. Đặc biệt, qua công tác kiểm tra giúp Hiệu trưởng phát hiện những sai sót, hạn chế cần được khắc phục, góp phần nâng cao chất lượng trong công tác phòng chống dịch bệnh, giúp trẻ được phát triển toàn diện trong môi trường giáo dục ở trường mầm non.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Thị Nhuận (2014), *Giáo trình phòng bệnh cho trẻ mầm non*, Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb. Văn hóa – Văn nghệ.
2. Lê Thị Mai Hoa (2014), *Giáo trình Bệnh học trẻ em*, Nxb. Đại học Sư phạm.
3. Trần Kiểm (1997), *Quản lý giáo dục và Quản lý trường học*. Hà Nội: Viện Khoa học – Giáo dục.
4. Đinh Văn Vang (1996), *Một số vấn đề quản lý trường mầm non*. Đại học Quốc gia Hà Nội.